

**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC- TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ-TKV**

Số: 3814/NĐCP-KHĐTVT

V/v mời tham gia gói cung cấp Lắp đặt bổ sung
téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp quan tâm

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-ĐLTKV ngày 15/2/2024 về việc ban hành Quy định lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong Tổng công ty Điện lực – TKV;

Căn cứ Quyết định số 3813/QĐ-NĐCP ngày 26/8/2026 của Giám đốc Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV về việc phê duyệt Bản yêu cầu báo giá Gói cung cấp Lắp đặt bổ sung téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2;

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV đang có nhu cầu Lắp đặt bổ sung téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2 với nội dung như sau:

1. Nội dung yêu cầu công việc như sau:

- Tên đơn hàng: Lắp đặt bổ sung téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2.

2. Yêu cầu về hồ sơ giao nộp:

Nếu quý đơn vị quan tâm xin vui lòng nộp các tài liệu sau đây:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Bản báo giá với nội dung đầy đủ như Bản yêu cầu báo giá đính kèm.

- Hình thức nộp hồ sơ: Nhà cung cấp có thể nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV, Tổ 4, khu 4A, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

- Thời gian nhận bản chào giá chậm nhất vào 15 giờ 00' ngày 04/09/2026.

- Thời gian và địa điểm mở bản chào giá vào lúc vào 15 giờ 30' ngày 04/09/2026 tại trụ sở Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV.

- Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP mời các nhà cung cấp đã nộp BCG chứng kiến và xác nhận việc mở BCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở BCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong Thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các nhà cung cấp.



Trên cơ sở hồ sơ giao nộp, Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV sẽ xem xét đánh giá và thương thảo ký kết hợp đồng với nhà cung cấp.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các nhà cung cấp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KTAT; KTTC
- Trang web TCTĐL-TKV (đăng tải)
- Trang web TKV (đăng tải);
- Lưu VT, KHĐT-VT, TTMN.



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Hoan

* **Ghi chú:** Nội dung công việc Nhà thầu tham khảo Bản yêu cầu báo giá đính kèm công văn này.



Quảng Ninh, ngày 26 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt Bản yêu cầu báo giá

Gói cung cấp Lắp đặt bổ sung téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ-TKV

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV;

Căn cứ quyết định số 353/QĐ-ĐLTKV ngày 15/02/2024 của Tổng công ty Điện lực - TKV về việc Ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong Tổng công ty Điện lực TKV – CTCP;

Căn cứ quyết định số 2747/QĐ-NĐCP ngày 30/06/2026 về việc phê duyệt Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp Lắp đặt bổ sung téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2 ;

Căn cứ Bản yêu cầu báo giá gói cung cấp Lắp đặt bổ sung téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2 do tổ chuyên gia lập;

Xét đề nghị của phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Bản yêu cầu báo giá gói cung cấp Lắp đặt bổ sung téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2 , chi tiết như Bản yêu cầu báo giá đính kèm.

Điều 2. Căn cứ nội dung Bản yêu cầu báo giá đã được phê duyệt tại Điều 1, phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các bước tiếp theo về lựa chọn nhà cung cấp theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng Kế hoạch-Đầu tư-Vật tư, Kế toán-Tài chính, Kỹ thuật-An toàn Công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHĐTVT, TTMN.



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Hoan

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ- TKV

BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ (BYCBG)

Tên gói cung cấp: Lắp đặt bổ sung téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2

Phát hành ngày: 26/08/2026

Ban hành kèm theo QĐ: 3843 /QĐ-NĐCP ngày 26/08/2026

**BÊN MỜI NHÀ CUNG CẤP
GIÁM ĐỐC**



Trần Văn Hoan

I. Chỉ dẫn nhà cung cấp

1. Phạm vi công việc của gói cung cấp

- Tên gói cung cấp: Lắp đặt bổ sung téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2 .
- Bên mời nhà cung cấp: Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV.
- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh.
- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
- Phạm vi công việc của gói cung cấp: Lắp đặt bổ sung téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2 .

2. Thời hạn hoàn thành

- Thời gian thực hiện hợp đồng: trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và bên B nhận bàn giao mặt bằng.

3. Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp

Nhà cung cấp có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nước mà nhà cung cấp đang hoạt động cấp.

4. Thành phần của Báo giá

Báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Đề xuất kỹ thuật, đề xuất giá với nội dung đầy đủ theo Chương II Bản yêu cầu báo giá.

5. Giá chào

- Giá chào do nhà cung cấp đề xuất bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí để thực hiện gói cung cấp theo yêu cầu của Bản yêu cầu báo giá.
- Nhà cung cấp phải nộp Báo giá cho toàn bộ công việc và ghi đơn giá, thành tiền cho tất cả các công việc nêu trong Bảng tổng hợp giá.

6. Hiệu lực của Báo giá

Thời gian có hiệu lực của Báo giá phải bảo đảm theo yêu cầu là tối thiểu 30 ngày kể từ ngày hết hạn nộp Báo giá.

7. Hình thức báo giá

- Báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

- Báo giá được gửi trong phong bì kín, có niêm phong và gửi thư chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp về địa chỉ như sau:

Địa chỉ nhận bản chào giá:

- Phòng Kế hoạch-Đầu tư-Vật tư - Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV.
- Địa chỉ: Tổ 4, khu 4A, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: 02033 734 900
- Cán bộ phụ trách: Trần Thị Minh Nguyệt; Điện thoại: 0984 475 686
- Thời gian nhận bản chào giá chậm nhất vào 15 giờ 00' ngày 04/9/2026 .
- Thời gian và địa điểm mở bản chào giá vào lúc vào 15 giờ 30' ngày 04/9/2026 tại trụ sở Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV.

II. Tiêu chuẩn đánh giá Báo giá

1. Đánh giá tính hợp lệ, tiêu chuẩn về năng lực, kinh nghiệm của Báo giá

STT	Các tiêu chí đánh giá			Ghi chú
	Nội dung	Yêu cầu	Kết luận	
1	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Có cung cấp	Đạt	
		Không cung cấp	Không đạt	
2	Danh mục công việc và nội dung công việc	Đáp ứng đúng, đủ nội dung trong Bản yêu cầu báo giá	Đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	
3	Báo giá	Do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký.	Đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	
4	Hiệu lực của Hồ sơ đề xuất	≥ 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp Báo giá	Đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	
5	Thời gian thanh toán	Thanh toán trong vòng trong vòng 30 ngày kể từ ngày bên A nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ từ bên B gồm: + Văn bản đề nghị thanh toán của bên B; + Giấy cam kết chất lượng hàng hóa, Giấy cam kết bảo hành. + Biên bản nghiệm thu kỹ thuật và Biên bản nghiệm thu khối lượng; + Bản quyết toán được bên A phê duyệt; + Hóa đơn GTGT tương ứng với giá trị quyết toán được duyệt; + Bảo lãnh bảo hành của Ngân hàng hợp pháp tại Việt Nam phát hành có giá trị bằng 5% giá trị quyết toán có hiệu lực trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng. (Trường hợp nếu không cấp BLBH thì bên A sẽ giữ lại 5% giá trị quyết toán được phê duyệt và sẽ thanh toán cho bên B trong vòng 20 ngày sau khi bên B hoàn thành nghĩa vụ bảo hành theo quy định. Hồ sơ thanh toán bao gồm: Biên bản nghiệm thu hết bảo hành và Văn bản đề nghị thanh toán); Hoặc theo hợp đồng được thỏa thuận và ký kết giữa hai bên. - Không tạm ứng hợp đồng	Đạt	
		Tạm ứng hợp đồng hoặc không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	

STT	Các tiêu chí đánh giá			Ghi chú
	Nội dung	Yêu cầu	Kết luận	
6	Thời gian thực hiện hợp đồng	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và bên B nhận bàn giao mặt bằng	Đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	
7	Thời gian bảo hành (kể từ ngày bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng)	≥ 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng	Đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	
8	Năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp	-Đã thực hiện tối thiểu 02 hợp đồng về lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị trong nhà máy nhiệt điện từ năm 2023 trở lại đây.	Đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	

3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Báo giá được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Báo giá không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật thì sẽ bị loại và không được xem xét đánh giá về giá.

Nhà cung cấp được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà cung cấp không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

TT	Nội dung	Mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng (đạt)	Không đạt
1	Chất lượng công việc	- Thời gian thực hiện hợp đồng đáp ứng yêu cầu trong BYCBG - Cam kết trong BYCBG về đảm bảo chất lượng công việc được giao trong đợt sửa chữa	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu tối thiểu để đánh giá là đạt.
2	Thiết bị thi công	- Nhà cung cấp cam kết đáp ứng đầy đủ số lượng, đảm bảo chất lượng máy thi công để thực hiện gói cung cấp	Không cam kết
3	An toàn vệ sinh lao động	- Cam kết trong BÁO GIÁ giải pháp an toàn vệ sinh lao động về các nội dung sau: + Huấn luyện an toàn cho người lao động trước khi vào làm việc. + Giữ gìn vệ sinh và an toàn lao động + Trang bị bảo vệ cá nhân, bảo hộ lao động + Giải pháp an toàn về điện, độ cao, bốc xếp, vận chuyển, sử dụng dụng cụ cầm tay, máy thi công, công tác tháo, lắp các thiết bị. + Bảo vệ công trình kỹ thuật hạ tầng - + Quản lý chất thải	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu tối thiểu để đánh giá là đạt.
4	Phòng chống cháy nổ	- Cam kết trong BÁO GIÁ giải pháp phòng chống cháy nổ về các nội dung sau: + Giải pháp phòng cháy - + Giải pháp chữa cháy khi có sự cố.	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu tối thiểu để đánh giá là đạt.
5	Yêu cầu các cam kết về hàng hóa	- Có cam kết cung cấp tài liệu khi giao hàng: + Cam kết cấp hàng mới 100% chưa qua sử dụng.	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu tối thiểu để đánh giá là đạt.
6	Vật tư thu hồi	Cam kết tất cả các vật tư, thiết bị thu hồi phải trả lại kho Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV theo đúng quy định.	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu tối thiểu để đánh giá là đạt.

3. Bảng tổng hợp giá chào của nhà cung cấp

Bên mời cung cấp sẽ đưa ra phạm vi công việc của gói cung cấp.

Nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có). Giá báo giá của nhà cung cấp phải bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm gửi Báo giá, các loại chi phí dự phòng.

(Trong Báo giá nhà cung cấp cung cấp bảng chi tiết hàng hóa và dịch vụ trong đó có giá trị trước thuế, thuế giá trị gia tăng (ghi rõ thuế suất giá trị gia tăng) để bên mời cung cấp làm cơ sở đánh giá Báo giá của nhà cung cấp)

3.1 Phần cung cấp hàng hóa: Nhà cung cấp được cung cấp toàn bộ hàng hóa được chi tiết theo biểu dưới đây:

STT	Tên vật tư, quy cách	ĐVT	KL	Ghi chú
1	Thép hình H250x250x9x14mm (85,6kg/m). L=8000mm	Kg	2.984,87	
2	Thép hình H200x200x8x13mm (49,9kg/m)	Kg	553,89	
3	Thép hình Hộp U200x76x5,2mm	Kg	375,55	
4	Thép hình U140x58x5x6,5mm	Kg	974,41	
5	Thép hình V40x40x3mm	Kg	153,64	
6	Tôn sàn. Tấm lưới sàn XG21	Kg	303,54	
7	Thép ống SHD63,5x8mm	Kg	244,63	
8	Thép tấm d20mm	Kg	380,73	
9	Thép hộp 20x20x3mm	Kg	44,97	
10	Bu lông nở M20x200	Bộ	24,0	
11	Ống HDPE OD90 PN10; vật liệu PE100; chiều dày 5.4mm	m	60,0	
12	Mặt bích lồng thép nhựa HDPE OD90 (Bao gồm cả mặt bích thép Inox304); vật liệu bích: PE100; PN10	Cái	6,0	
13	Cút góc 90° HDPE OD90; vật liệu: PE100; PN10	Cái	10,0	
14	Van phao cơ DN80; kết nối mặt bích; PN16; 80oC; môi chất nước; vật liệu: Gang, phủ lớp sơn Epoxy	Cái	1,0	
15	Van bướm tay gạt inox (DN80; thân, đĩa, trục, tay của van: Inox304; Nhiệt độ: -5°C ~ 250°C; Áp suất làm việc: 20kg/cm2.)	Cái	1,0	

3.2 Phần cung cấp dịch vụ:

Stt	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Phần móng			
1.1	Đào đất móng bằng thủ công - Móng kết cấu: D4,81m x R2,12m - Nền: D8mxR4mxC0,1m	m3	13,40	
1.2	Đầm nền móng bằng đầm cóc 70kg - KT nền: D8mxR4mxC0,1m	100m3	0,06	
1.3	Trải Nilon lót nền - KT nền: D8mxR4m	100m2	0,32	

Stt	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1.4	Bê tông lót đá 1x2 móng M150. Chiều dày bê tông 100mm - Móng kết cấu: D4,81mxR2,12mx0,1m	m3	1,02	
1.5	Ván khuôn móng - Bê tông lót nền" D4,61mxR1,924m - Móng kết cấu: D2,06mxR1,924m x 2 móng	100m2	0,09	
1.6	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép móng, đường kính cốt thép ≤ 10 mm - Cốt thép đai, đế móng bơm, móng tấc. Thép d10mm. KL: 0,21 tấn	tấn	0,24	
1.7	Bê tông móng, bê tông đá 1x2 M250 - Móng kết cấu: D2,06mxR1,924m x C0,5mx 2 móng	m3	3,96	
1.8	Bê tông nền đá 1x2 M200 dày 100mm - Kích thước nền: D8mxR4mx C0,1m	m3	3,20	
1.9	Bốc xúc và vận chuyển đất thừa, PLXD bằng ô tô tải 5 tấn. SL: 2 chuyến	chuyến	2,00	
2	Phần gia công lắp đặt khung kết cấu			
2.1	Gia công tổ hợp kết cấu khung tấc nước theo bản vẽ chi tiết.	tấn	6,28	
2.2	Vệ sinh, đánh gỉ bề mặt ngoài kết cấu khung đỡ tấc cấp nước trộn ẩm	m2	228,25	
2.3	Sơn toàn bộ kết cấu khung kết cấu thép bằng 1 lớp sơn chống rỉ+ 2 lớp sơn màu ghi xám	m2	228,25	
2.4	Lắp đặt kết cấu khung đỡ tấc cấp nước trộn ẩm	tấn	6,28	
3	Phần lắp đặt tấc cấp nước trộn ẩm			
3.1	Vận chuyển tấc nước về kho nhà thầu và đến vị trí lắp đặt	tấn	4,89	
3.2	Vệ sinh, đánh gỉ bề mặt kết cấu tấc nước. Tấc nước 12m3. D1820x20mm L4,54m. S sơn = 123,67m2	m2	123,67	
3.3	Sơn phủ 3 lớp bề mặt tấc nước. 1 lớp chống gỉ, 2 lớp phủ màu xanh. S sơn = 123,67m2	m2	123,67	
3.4	Lắp đặt tấc nước vào vị trí. Tấc nước 12m3. D1820x dây 20mm L4,54m. KL: 4,89 tấn	tấn	4,89	
3.5	Lắp đặt hệ thống đường ống đường ống nước vào tấc chứa nước và đường ống đầu ra của bơm lên silo tro bay. Ống HDPE D90 PN10 L=60m	Mỗi hàn	20,00	
3.6	Lắp đặt đường ống thép dẫn nước về bơm dưới chân tấc nước. Ống D90 SUS304 d3mm	Mỗi hàn	2,00	

Ghi chú: Nhà cung cấp phải tính toán và cung cấp đủ và không giới hạn toàn bộ vật tư phụ để thực hiện toàn bộ các nội dung Lắp đặt bổ sung téc nước cấp cho bộ trộn ẩm tro bay CP2 theo nội dung cung cấp dịch vụ ở trên. Chất lượng các vật tư phụ phải đảm bảo chất lượng và phù hợp tính chất công việc. Bên mời cung cấp không có trách nhiệm cung cấp vật tư phụ cho nhà cung cấp để thực hiện các nội dung công việc dịch vụ liên quan quy định trong hồ sơ yêu cầu này.